

Số: **1157/2017/HNGĐ-ST**
Ngày: 10/8/2017
V/v tranh chấp ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Yên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đỗ Thị Giang.
2. Bà Lê Thị Tố Nữ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phi Yến - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Kim Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 436/2017/TLST-HNGĐ ngày 04/4/2017 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 158/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 23/6/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 98/2017/QĐST-HNGĐ ngày 20/7/2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim V, sinh năm 1982 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Ông Lê Quang S, sinh năm 1977 (Vắng mặt không rõ lý do).

Cùng địa chỉ cư trú: đường K, khu phố M, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện gửi ngày 23 tháng 3 năm 2017 và bản tự khai ngày 14 tháng 4 năm 2017, nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Kim V trình bày: Bà và ông Lê Quang S chung sống vợ chồng và có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 170, quyển số 01/2008 cấp ngày 26/8/2008 của Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi kết hôn, bà và ông S chung sống tại số nhà đường K, khu phố M, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Trong quá trình chung sống hai bên thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, do ông S có tính cờ bạc, không biết chăm lo cho hạnh phúc gia đình, bà đã khuyên ngăn nhiều lần nhưng ông vẫn không thay đổi mà còn có những lời lẽ xúc phạm bà, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Hiện nay, nhận thấy tình cảm giữa bà và ông S không còn nên bà yêu cầu được ly hôn với ông

S để hai bên rõ ràng về pháp lý. Về con chung thì bà và ông S có hai người con chung tên Lê Quang Trường, sinh ngày 10/4/2009 và Lê Hương Giang, sinh ngày 15/02/2013, hiện hai cháu cũng đang sống cùng bà, bà yêu cầu được trực tiếp nuôi hai con chung và không yêu cầu ông S cấp dưỡng cho con. Về tài sản chung, nợ chung và các nghĩa vụ dân sự khác thì bà xác định hai bên không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn: Tòa án đã tổng đạt triệu tập hợp lệ cho ông S nhưng ông vắng mặt không rõ lý do và không có ý kiến trình bày.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim V có đơn xin xét xử vắng mặt lập ngày 07/8/2017 và gửi cho Tòa án, bà vẫn giữ nguyên ý kiến trình bày như đã nêu trong đơn khởi kiện và tại các phiên hòa giải.

Bị đơn: Ông S đã được Tòa án tổng đạt triệu tập hợp lệ lần thứ hai, yêu cầu ông có mặt để Tòa án tiến hành xét xử giải quyết việc ly hôn giữa ông với bà V nhưng ông vẫn vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Tòa án nhân dân quận Bình Tân thụ lý vụ án đúng thẩm quyền. Thẩm phán thụ lý giải quyết hồ sơ vụ án đã thực hiện đúng và đầy đủ các thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án đúng theo trình tự thủ tục tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã chấp hành đúng pháp luật, bị đơn đã được Tòa án tổng đạt triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do.

Về nội dung: Bà Nguyễn Thị Kim V và ông Lê Quang S chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Do vợ chồng xảy ra mâu thuẫn như lời trình bày của bà V. Về con chung thì bà V và ông S có hai người con chung tên Lê Quang Trường, sinh ngày 10/4/2009 và Lê Hương Giang, sinh ngày 15/02/2013, nếu ly hôn thì bà V yêu cầu trực tiếp nuôi hai con chung và không yêu cầu ông S cấp dưỡng cho con, về tài sản chung, nợ chung và các nghĩa vụ dân sự khác bà V khai nhận không có. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn và nuôi con của bà V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

Bà Nguyễn Thị Kim V có đơn yêu cầu ly hôn với ông Lê Quang S, bị đơn có địa chỉ thường trú tại số đường K, khu phố M, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, kết quả xác minh của Công an phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân thể hiện ông Lê Quang S hiện đang thực tế cư trú tại địa chỉ trên. Đây là vụ án dân sự về hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Nguyễn Thị Kim V có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà V là phù hợp theo quy định của pháp luật. Ông Lê Quang S đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ lần thứ hai, yêu cầu ông có mặt tại Tòa để Tòa án tiến hành xét xử, giải quyết việc ly hôn giữa ông với bà V nhưng ông vẫn vắng mặt không có lý do, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông S là phù hợp.

Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim V và ông Lê Quang S tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2008, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, đây là hôn nhân hợp pháp.

Xét: Yêu cầu của Bà Nguyễn Thị Kim V, Hội đồng xét xử nhận thấy, hạnh phúc gia đình phải được xây dựng trên cơ sở tình thương yêu của cả vợ và chồng, đôi bên phải thật sự tin tưởng, yêu thương, tôn trọng và chăm sóc lẫn nhau, cùng nhau chăm lo hạnh phúc gia đình. Hiện tại, bà V đã không còn tha thiết chung sống với ông S. Tòa án đã nhiều lần triệu tập hòa giải, tác động để đôi bên được hàn gắn, đoàn tụ nhưng bà V vẫn cương quyết yêu cầu ly hôn với ông S, về phía ông S thì vắng mặt không có lý do, không trình bày ý kiến gì, điều này cũng thể hiện ông S cũng không có thiện chí muốn hàn gắn, đoàn tụ gia đình. Từ đó nhận thấy, tình cảm vợ chồng của bà V và ông S đã thật sự phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên việc tiếp tục chung sống là không còn ý nghĩa. Ngoài ra, kết quả xác minh về tình trạng hôn nhân của Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh thể hiện, ông S và bà V thường xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do ông S thường xuyên cờ bạc, bà V đã nhiều lần khuyên ngăn nhưng ông không thay đổi, ông nhiều lần dùng lời lẽ xúc phạm bà, hiện vợ chồng đang sống ly thân, hai người con chung đang sống với bà V. Do đó, yêu cầu ly hôn của bà V là hoàn toàn có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về con chung và cấp dưỡng cho con: Tại phiên tòa, bà V có đơn xin xét xử vắng mặt nhưng vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai người con chung tên Lê Quang Trường, sinh ngày 10/4/2009 và Lê Hương Giang, sinh ngày 15/02/2013 và không yêu cầu ông S cấp dưỡng cho hai con chung. Theo biên bản làm việc lấy ý kiến trẻ lập ngày 14/4/2017 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân thì cháu Lê Quang Trường, sinh ngày 16/4/2009 có nguyện vọng sống với cha. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy, yêu cầu của bà V phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật hôn nhân gia đình 2014, vì hai con chung đang sống ổn định bên bà, không nên thay đổi làm xáo trộn cuộc sống của trẻ. Mặt khác, ông Lê Quang S vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án, không có ý kiến gì về vấn đề nuôi con chung. Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi cũng như sự phát triển của hai cháu và để hạn chế được phần nào về sự ảnh hưởng tâm sinh lý của các cháu nên việc giao hai cháu Lê Quang Trường, sinh ngày 10/4/2009 và Lê Hương Giang, sinh ngày 15/02/2013 cho bà V trực tiếp nuôi dưỡng khi bà V và ông S ly hôn là hoàn toàn có cơ sở chấp nhận. Ghi nhận sự tự nguyện của bà V không yêu cầu ông S cấp dưỡng cho hai người con chung.

Đối với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân về việc thụ lý, giải quyết vụ án của Tòa án đã tuân thủ các thủ tục tố tụng dân sự. Đề nghị Hội

đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn và nuôi con của bà V do hai vợ chồng có mâu thuẫn và đã sống ly thân. Xét đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở chấp nhận.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà V tự khai nhận, hai bên không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, Tòa không xét.

Về án phí sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị Kim V phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000đ, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002397 ngày 04/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Luật Thi hành án dân sự;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Kim V.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim V được ly hôn với ông Lê Quang S.

- Về con chung: Giao hai người con chung tên Lê Quang Trường, sinh ngày 10/4/2009 và Lê Hương Giang, sinh ngày 15/02/2013 cho Bà Nguyễn Thị Kim V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Ghi nhận sự tự nguyện bà V không yêu cầu ông S cấp dưỡng cho hai người con chung.

Ông S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con. Bà V cùng các thành viên trong gia đình không ai được cản trở ông S trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Nếu ông S lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà V có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của ông S.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng cho con.

- Về tài sản chung, nợ chung và các nghĩa vụ dân sự khác: Bà Nguyễn Thị Kim V khai nhận, hai bên không có tài sản chung và nợ chung nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Kim V phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000đ, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002397

ngày 04/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Vđã nộp đủ tiền án phí.

Án xử công khai sơ thẩm, các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại địa phương theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND quận Bình Tân;
- THADS quận Bình Tân;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Yến

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH TÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút ngày 10/8/2017.

Tại trụ sở Toà án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hồng Yến**.

Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Đỗ Thị Giang**.
2. Bà **Lê Thị Tố Nữ**.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 436/2017/TLST-HNGĐ ngày 04/4/2017 về tranh chấp “Ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim V, sinh năm 1982 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Ông **Lê Quang S**, sinh năm 1977 (Vắng mặt không rõ lý do).

Cùng địa chỉ cư trú: đường K, khu phố M, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tố tụng:

Bà Nguyễn Thị Kim V có đơn yêu cầu ly hôn với ông Lê Quang S, bị đơn có địa chỉ thường trú tại số đường K, khu phố M, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, kết quả xác minh của Công an phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân thể hiện ông Lê Quang S hiện đang thực tế cư trú tại địa chỉ trên. Đây là vụ án dân sự về hôn nhân và gia đình, theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Nguyễn Thị Kim V có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà V là phù hợp theo quy định của pháp luật. Ông Lê Quang S đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ lần thứ hai, yêu cầu ông có mặt tại Tòa để Tòa án tiến hành xét xử, giải quyết việc ly hôn giữa ông với bà V nhưng ông vẫn vắng mặt không có lý do, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông S là phù hợp.

Kết quả biểu quyết: 03/03.

2. Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim V và ông Lê Quang S tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2008, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, đây là hôn nhân hợp pháp.

Xét: Yêu cầu của Bà Nguyễn Thị Kim V, Hội đồng xét xử nhận thấy, hạnh phúc gia đình phải được xây dựng trên cơ sở tình thương yêu của cả vợ và chồng,

đôi bên phải thật sự tin tưởng, yêu thương, tôn trọng và chăm sóc lẫn nhau, cùng nhau chăm lo hạnh phúc gia đình. Hiện tại, bà V đã không còn tha thiết chung sống với ông S. Tòa án đã nhiều lần triệu tập hòa giải, tác động để đôi bên được hàn gắn, đoàn tụ nhưng bà V vẫn cương quyết yêu cầu ly hôn với ông S, về phía ông S thì vắng mặt không có lý do, không trình bày ý kiến gì, điều này cũng thể hiện ông S cũng không có thiện chí muốn hàn gắn, đoàn tụ gia đình. Từ đó nhận thấy, tình cảm vợ chồng của bà V và ông S đã thật sự phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên việc tiếp tục chung sống là không còn ý nghĩa. Ngoài ra, kết quả xác minh về tình trạng hôn nhân của Ủy ban nhân phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh thể hiện, ông S và bà V thường xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do ông S thường xuyên cờ bạc, bà V đã nhiều lần khuyên ngăn nhưng ông không thay đổi, ông nhiều lần dùng lời lẽ xúc phạm bà, hiện vợ chồng đang sống ly thân, hai người con chung đang sống với bà V. Do đó, yêu cầu ly hôn của bà V là hoàn toàn có cơ sở chấp nhận.

Về con chung và cấp dưỡng cho con: Tại phiên tòa, bà V có đơn xin xét xử vắng mặt nhưng vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai người con chung tên Lê Quang Trường, sinh ngày 10/4/2009 và Lê Hương Giang, sinh ngày 15/02/2013 và không yêu cầu ông S cấp dưỡng cho hai con chung. Theo biên bản làm việc lấy ý kiến trẻ lập ngày 14/4/2017 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân thì cháu Lê Quang Trường, sinh ngày 16/4/2009 có nguyện vọng sống với cha. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy, yêu cầu của bà V phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân gia đình 2014, vì hai con chung đang sống ổn định bên bà, không nên thay đổi làm xáo trộn cuộc sống của trẻ. Mặt khác, ông Lê Quang S vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án, không có ý kiến gì về vấn đề nuôi con chung. Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi cũng như sự phát triển của hai cháu và để hạn chế được phần nào về sự ảnh hưởng tâm sinh lý của các cháu nên việc giao hai cháu Lê Quang Trường, sinh ngày 10/4/2009 và Lê Hương Giang, sinh ngày 15/02/2013 cho bà V trực tiếp nuôi dưỡng khi bà V và ông S ly hôn nên là hoàn toàn có cơ sở chấp nhận. Ghi nhận sự tự nguyện của bà V không yêu cầu ông S cấp dưỡng cho hai người con chung.

Đối với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân về việc thụ lý, giải quyết vụ án của Tòa án đã tuân thủ các thủ tục tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn và nuôi con của bà V do hai vợ chồng có mâu thuẫn và đã sống ly thân. Xét đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở chấp nhận.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà V tự khai nhận, hai bên không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, Tòa không xét.

Kết quả biểu quyết: 03/03.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị Kim V phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000đ, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002397 ngày 04/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Kết quả biểu quyết: 03/03.

4. Về áp dụng Điều luật:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Luật Thi hành án dân sự;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Kết quả biểu quyết: 03/03.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Kim V.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim V được ly hôn với ông Lê Quang S.

- Về con chung: Giao hai người con chung tên Lê Quang Trường, sinh ngày 10/4/2009 và Lê Hương Giang, sinh ngày 15/02/2013 cho Bà Nguyễn Thị Kim V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Ghi nhận sự tự nguyện bà V không yêu cầu ông S cấp dưỡng cho hai con chung.

Ông S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con. Bà V cùng các thành viên trong gia đình không ai được cản trở ông S trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Nếu ông S lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà V có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của ông S.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng cho con.

- Về tài sản chung, nợ chung và các nghĩa vụ dân sự: Bà Nguyễn Thị Kim V khai nhận, hai bên không có tài sản chung và nợ chung nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Kim V phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000đ, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002397 ngày 04/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Nguyên đơn đã nộp đủ tiền án phí.

Án xử công khai sơ thẩm, các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại địa phương theo quy định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết: 03/03.

Buổi nghị án kết thúc lúc giờ cùng ngày. Các thành viên đã đọc lại biên bản và ghi nhận đúng nội dung đã quyết định

Nguyễn Thị Hồng Yến